

Ia Grai, ngày 09 tháng 6 năm 2022

Số: 33/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 15/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H; địa chỉ: Làng U, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai.
- Bị đơn: Anh Trần Văn T; địa chỉ: Làng U, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Trần Văn T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Trần Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.
 - Về nuôi con chung: Chị Lê Thị H và anh Trần Văn T thỏa thuận, anh Trần Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Quang H, sinh ngày 19/5/2007; chị Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Lê Mai T, sinh ngày 17/11/2011 cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Chị Lê Thị H và anh Trần Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị H và anh Trần Văn T đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, bên trực tiếp nuôi con

không được quyền ngăn cản. Khi cần thiết có thể yêu cầu thay đổi quyền nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Lê Thị H và anh Trần Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), chị Lê Thị H và anh Trần Văn T mỗi người phải nộp là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) nhưng chị Lê Thị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Lê Thị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0008475 ngày 21/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị H số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- UBND xã P,
- huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Vũ